

Số: 52/2022/NHA-CBTT

Hà Nam, ngày 19 tháng 10 năm 2022

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

- Tên tổ chức: Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội
  - Mã chứng khoán: **NHA**
  - Địa chỉ: Cụm công nghiệp Cầu Giát, xã Chuyên Ngoại, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
  - Điện thoại liên hệ: 02263.847.756
  - E-mail: [dothinamhanoi@gmail.com](mailto:dothinamhanoi@gmail.com)

### 2. Nội dung thông tin công bố:

Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội công bố thông tin Nghị quyết HĐQT số 11/2022/NHA/NQ-HĐQT ngày 19/10/2022 thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động và Danh sách CBNV được tham gia chương trình.

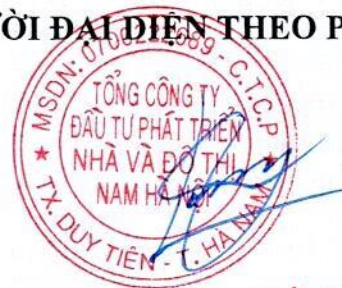
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty vào ngày 19/10/2022 tại đường dẫn: <http://www.namhanoi.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

### \* Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số: 11/2022/NHA/NQ-HĐQT
- Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động
- Danh sách CBNV được tham gia chương trình

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC**  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Đức Long*

Số: 11/2022/NHA/NQ-HĐQT

Hà Nam, ngày 19 tháng 10 năm 2022

## NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động và Danh sách CBNV được tham gia chương trình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 01/2022/NHA/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 10/2022/NHA/NQ-HĐQT ngày 18 tháng 10 năm 2022;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội số 11/2022/NHA/BB-HĐQT ngày 19 tháng 10 năm 2022.

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1.** Thông qua và ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội năm 2022.

**Điều 2.** Thông qua Danh sách CBNV được tham gia chương trình ESOP và số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng theo Danh sách tại Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu VP HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Hoàn





## QUY CHẾ

Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022 của

Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội

Ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/2022/NHA/NQ-HĐQT ngày 19/10/2022  
của Hội đồng Quản trị

### CHƯƠNG I.

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- 1.1. Phạm vi áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022 của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội.
- 1.2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với cán bộ nhân viên của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội đủ tiêu chuẩn theo quy định của Quy chế này.

##### Điều 2. Tài liệu tham chiếu

- 2.1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- 2.2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (Luật chứng khoán 2019);
- 2.3. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- 2.4. Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- 2.5. Điều lệ Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội.

##### Điều 3. Giải thích từ ngữ

- 3.1. **NHA hoặc Công ty:** Là Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội.
- 3.2. **ĐHĐCĐ:** Là Đại hội đồng cổ đông của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội.
- 3.3. **HĐQT:** Là Hội đồng quản trị của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội.
- 3.4. **BKS:** Là Ban kiểm soát của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội.
- 3.5. **ESOP hoặc Chương trình ESOP (Employee Stock Ownership Plan):** Là chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022 của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội.
- 3.6. **Quy chế hoặc Quy chế ESOP:** Là Quy chế Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022 của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội.





- 3.7. **Cổ phiếu:** Là cổ phiếu của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội.
- 3.8. **CBNV:** Là người lao động, người làm việc cho NHA.
- 3.9. **HĐLĐ:** Là hợp đồng lao động.
- 3.10. **SLCP:** Là số lượng cổ phiếu.

#### **Điều 4. Mục đích, ý nghĩa của chương trình ESOP**

- 4.1. Tạo thêm quyền lợi khác cho những CBNV ngoài tiền lương và tiền thưởng.
- 4.2. Tạo sự gắn kết của đội ngũ CBNV với hiệu quả và sự phát triển của toàn Công ty.
- 4.3. Huy động thêm nguồn vốn bổ sung cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

## **CHƯƠNG II.**

### **NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ESOP**

#### **Điều 5. Thông tin cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP**

- 5.1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội.
- 5.2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- 5.3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- 5.4. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa: 1.692.280 cổ phiếu.
- 5.5. Tổng giá trị dự kiến phát hành tối đa (theo mệnh giá): 16.922.800.000 đồng.
- 5.6. Giá phát hành: 15.000 đồng/cổ phiếu.
- 5.7. Nguyên tắc xác định giá phát hành: Căn cứ vào giá trị sổ sách, giá trị thị trường tại thời điểm ngày 17/10/2022 và việc hạn chế chuyển nhượng 24 tháng kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành, HĐQT Công ty xác định giá chào bán là 15.000 đồng/cổ phiếu.
- 5.8. Tỷ lệ phát hành dự kiến sau khi làm tròn (Số lượng Cổ phiếu dự kiến phát hành trên số lượng Cổ phiếu đang lưu hành): 4,01%.
- 5.9. Thời gian thực hiện: Dự kiến trong Quý IV/2022 và sau khi nhận được văn bản thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

#### **Điều 6. Đối tượng và tiêu chuẩn CBNV tham gia Chương trình ESOP**

CBNV được tham gia Chương trình ESOP khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- 6.1. Người lao động ký HĐLĐ chính thức có thời hạn hợp đồng từ 1 năm trở lên (không bao gồm hợp đồng thử việc) và hiện đang làm việc tại NHA tính đến ngày ban hành Quy chế này.
- 6.2. Không thuộc một trong các đối tượng sau:
  - a) Đã nộp đơn xin thôi việc/từ nhiệm, đơn phương chấm dứt HĐLĐ trước ngày ban hành Quy chế này.



- b) Đang tạm hoãn HĐLĐ (trừ trường hợp tạm hoãn HĐLĐ để thực hiện nghĩa vụ quân sự), đang nghỉ việc không lý do.
- c) Bị xử lý kỉ luật lao động hoặc đang trong quá trình xem xét xử lý kỷ luật lao động.

### **Điều 7. Quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia Chương trình ESOP**

Việc tham gia Chương trình ESOP là quyền lựa chọn của CBNV trên cơ sở tự nguyện. Trường hợp, CBNV lựa chọn việc tham gia Chương trình ESOP theo Quy chế này được xem là đồng ý với các điều kiện, quy định của Quy chế này và quy định khác của NHA có liên quan, trong đó bao gồm quyền lợi và nghĩa vụ như sau:

- 7.1. Được quyền lựa chọn mua hoặc không mua cổ phiếu ESOP theo các quy định tại Quy chế này;
- 7.2. Có đầy đủ quyền và nghĩa vụ như cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông theo quy định tại pháp luật, ngoại trừ việc hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Điều 10 Quy chế này, bao gồm cả việc hạn chế tặng, cho, sử dụng làm tài sản đảm bảo, góp vốn... hoặc bất kỳ hình thức nào khác có thể dẫn đến việc thay đổi người sở hữu cổ phiếu, trừ trường hợp thừa kế phù hợp với quy định của pháp luật (người nhận thừa kế bị hạn chế chuyển nhượng trong thời gian còn lại);
- 7.3. Nộp tiền mua cổ phiếu đầy đủ và đúng hạn theo quy định và thông báo của NHA;
- 7.4. Tự chịu trách nhiệm nộp thuế thu nhập cá nhân hoặc bất kỳ khoản thuế, phí nào khác phát sinh từ việc thực hiện các quyền phát sinh từ cổ phiếu, chuyển nhượng cổ phiếu sau khi hết thời gian hạn chế chuyển nhượng;
- 7.5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn mua Cổ phiếu;
- 7.6. Chịu trách nhiệm tuân thủ quy định về giới hạn sở hữu cổ phần của cổ đông, cổ đông và người có liên quan; quy định về hạn chế sở hữu chéo theo quy định của pháp luật hiện hành;
- 7.7. Chịu trách nhiệm tuân thủ quy định về cổ đông lớn, cổ đông lớn và người có liên quan;
- 7.8. Tự chịu trách nhiệm tìm hiểu thông tin và được toàn quyền quyết định mua hoặc từ chối mua toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu được mua theo Chương trình ESOP. Công ty không có bất kỳ cam kết nào dù bằng văn bản hay hàm ý đảm bảo giá trị cổ phiếu, sự pha loãng cổ phiếu xảy ra trước và sau khi phát hành cổ phiếu theo Quy chế này;
- 7.9. Có nghĩa vụ chuyển nhượng lại Cổ phiếu ESOP đã mua nếu có yêu cầu của NHA trong trường hợp CBNV nghỉ việc trước khi kết thúc thời gian hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp thành viên HĐQT, BKS kết thúc nhiệm kỳ được bầu hoặc trường hợp CBNV kết thúc thời hạn HĐLĐ mà NHA không gia hạn hay ký mới HĐLĐ. Cổ phiếu ESOP được mua lại trong trường hợp này chỉ được dành để bán cho CBNV theo phê duyệt của Chủ tịch HĐQT.

### **Điều 8. Phương án phân bổ cổ phiếu ESOP**

#### **8.1. Nguyên tắc phân bổ**

Số lượng cổ phiếu được phân phối cho CBNV dựa theo:

- a) Hệ số chức danh/cấp bậc của CBNV;



- b) Số năm làm việc tại NHA của CBNV;
- c) Hệ số xếp loại đánh giá của CBNV.

### 8.2. Công thức phân phối

Cổ phiếu được phân phối cho từng CBNV được xác định như sau:

$$ESOP_i = \text{Tổng số cổ phiếu ESOP} \times \frac{N_i \times 0,1 + C_i \times 0,7 + P_i \times 0,2}{\sum_{i=1}^n N_i \times 0,1 + C_i \times 0,7 + P_i \times 0,2}$$

Trong đó:

- o  $ESOP_i$ : là số lượng cổ phiếu ESOP của CBNV $_i$ .
- o  $N_i$ : Hệ số thâm niên công tác tại NHA.
- o  $C_i$ : Hệ số chức danh/cấp bậc của CBNV.
- o  $P_i$ : Hệ số xếp loại đánh giá của CBNV.

### 8.3. Hệ số theo nhóm chức danh/cấp bậc

Nhóm	Chức danh	Cấp bậc	Hệ số chức danh
1	Tổng Giám đốc	I	10
4	Phó Tổng Giám đốc	II	8
6	Kế toán trưởng	III	7
10	Cán bộ kỹ thuật	IV	6
11	Cán bộ công trường	V	2

### 8.4. Hệ số thâm niên

Là số năm CBNV làm việc tại NHA được tính tròn theo năm. Từ 06 tháng trở lên được làm tròn thành 01 năm, dưới 06 tháng được làm tròn thành 0,5 năm.

### 8.5. Hệ số xếp loại đánh giá

Là hệ số xếp loại đánh giá của CBNV năm 2021 theo quy định cụ thể dưới đây:

TT	Nhóm xếp loại	Hệ số
1	Hoàn thành xuất sắc	10
2	Hoàn thành tốt	8
3	Hoàn thành	5

## Điều 9. Danh sách CBNV tham gia chương trình ESOP và phương thức phân phối

- 9.1. Danh sách CBNV tham gia chương trình ESOP do HĐQT phê duyệt.
- 9.2. Cổ phiếu ESOP được phân phối trực tiếp cho CBNV được phân phối.
- 9.3. CBNV thực hiện thanh toán tiền mua cổ phiếu theo hướng dẫn của Công ty.
- 9.4. Giấy chứng nhận sở hữu cổ phiếu được chuyển giao cho CBNV trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.





## **Điều 10. Hạn chế chuyển nhượng**

- 10.1. Cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 24 tháng kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (kể cả trường hợp CBNV nghỉ việc trước thời gian này).
- 10.2. Các quyền lợi phát sinh từ số cổ phiếu được mua (nếu có) sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.

## **Điều 11. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết**

Trường hợp CBNV không mua hết số cổ phiếu được phân phối theo Chương trình ESOP thì HĐQT xem xét quyết định việc phân phối số cổ phiếu còn lại cho CBNV khác trên cơ sở quy định của Quy chế này về đối tượng mua và tuân thủ giới hạn sở hữu cổ phần, hạn chế ở hữu chéo theo quy định của pháp luật hiện hành và giá chào bán không thấp hơn 15.000 đồng/cổ phiếu.

## **Điều 12. Thời gian thực hiện Chương trình ESOP**

Chương trình ESOP dự kiến được thực hiện trong Quý IV/2022 và ngay sau khi nhận được văn bản thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu ESOP không được quá 45 ngày kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP.

## **Điều 13. Trách nhiệm thực hiện**

### **13.1. Chủ tịch HĐQT**

- a) Chỉ đạo việc lập hồ sơ, thực hiện các thủ tục báo cáo, đăng ký phát hành với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và tổ chức triển khai thực hiện sau khi nhận được văn bản thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- b) Thay mặt HĐQT quyết định, xử lý các vấn đề phát sinh và các vấn đề khác liên quan đến việc thực hiện Quy chế này và đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP.
- c) Thực hiện báo cáo kết quả phát hành, công bố thông tin liên quan đến đợt phát hành và thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan khác.
- d) Phê duyệt việc yêu cầu mua lại và phân phối cổ phiếu ESOP được mua lại từ CBNV nghỉ việc trước thời hạn hạn chế chuyển nhượng. Cổ phiếu ESOP được mua lại trong trường hợp này chỉ được dành để bán cho CBNV theo phê duyệt của Chủ tịch HĐQT.

### **13.2. Tổng Giám đốc**

- a) Tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.
- b) Phối hợp với Công đoàn Công ty đề xuất trình Chủ tịch HĐQT việc mua lại và phân phối số cổ phiếu ESOP mua lại của CBNV nghỉ việc trước thời hạn, trình Chủ tịch HĐQT phê duyệt.

- c) Chi đạo và bảo đảm hiệu quả công tác truyền thông nội bộ chính sách ESOP đến các CBNV của Công ty.

**13.3. CBNV tham gia Chương trình ESOP:**

- a) Có trách nhiệm tìm hiểu kỹ trước khi quyết định mua cổ phiếu ESOP và thực hiện đúng quy định của Quy chế này.
- b) Có nghĩa vụ chuyển nhượng lại Cổ phiếu ESOP đã mua theo yêu cầu của Công ty để phân phối lại cho CBNV khác thông qua Công đoàn Công ty khi CBNV nghỉ việc trước khi kết thúc thời gian hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp thành viên HĐQT, BKS kết thúc nhiệm kỳ được bầu hoặc trường hợp CBNV kết thúc thời hạn HĐLĐ mà Công ty không gia hạn hay ký mới Hợp đồng lao động.

**CHƯƠNG III.**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 14. Hiệu lực thi hành**

- 14.1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.
- 14.2. Các Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cá nhân có trách nhiệm thực hiện Quy chế này./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Hoàn**



**PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÁN BỘ NHÂN VIÊN ĐƯỢC THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CỔ PHIẾU CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu được phân phối
<b>I</b>	<b>Ban Tổng giám đốc</b>		
1	Nguyễn Đắc Long	Tổng Giám đốc	109.585
2	Nguyễn Hoàng Đạo	Phó Tổng Giám đốc	99.405
3	Nguyễn Đức Kiên	Phó Tổng Giám đốc	92.219
4	Tạ Ngọc Nhất	Kế toán trưởng	89.824
<b>II</b>	<b>Bộ phận kỹ thuật</b>		
1	Đặng Xuân Thường	Quản lý kỹ thuật	89.824
2	Lê Đức Vinh	Nhân viên kỹ thuật	88.626
3	Phạm Văn Tuấn	Kỹ sư xây dựng	88.626
4	Trần Xuân Quyết	Nhân viên kỹ thuật	71.859
5	Nguyễn Văn Hiên	Nhân viên kỹ thuật	64.074
6	Bùi Thanh Tuấn	Nhân viên kỹ thuật	71.260
7	Vũ Văn Đông	Nhân viên kỹ thuật	70.661
<b>III</b>	<b>Bộ phận công trường</b>		
1	Trương Ngọc Khải	Công nhân lái xe tải	44.313
2	Vũ Văn Đồng	Công nhân lái máy ủi	44.313
3	Nguyễn Quang Thành	Công nhân lái máy ủi	56.290
4	Nguyễn Thanh Tình	Công nhân lái máy đào	44.313
5	Vũ Văn Đức	Công nhân lái máy đào	44.313
6	Nghiêm Mạnh Hải	Công nhân lái máy lu	55.092
7	Mai Thanh Trọng	Công nhân lái xe tải	51.499
8	Vũ Văn Việt	Công nhân lái máy đào	44.313
9	Đặng Văn Dũng	Công nhân lái máy ủi	44.313
10	Nguyễn Xuân Trường	Công nhân lái máy ủi	38.325
11	Phạm Quốc Đạt	Công nhân lái máy lu	38.325
12	Phan Thanh Tuấn	Công nhân lái máy xúc	30.540
13	Trương Văn Đại	Công nhân lái máy ủi	30.540
14	Phạm Đình Duy	Công nhân lái máy ủi	30.540
15	Nguyễn Xuân Trường	Công nhân lái máy ủi	31.139
16	Phạm Văn Thái	Công nhân lái máy xúc	30.540
17	Lương Hữu Dũng	Công nhân lái xe tải	30.540
18	Thạch Quang Trung	Công nhân lái máy san	37.127
19	Nguyễn Văn Tuấn	Công nhân lái máy xúc	29.941
<b>30</b>	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>1.692.280</b>

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Hoàn**